

Số: 186/QĐ-THTP

Uông Bí, ngày 26 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai thực hiện chế độ chính sách hỗ trợ Chi phí học tập Học kỳ II năm học 2024 - 2025

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính và Bộ Lao động thương binh xã hội Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính Phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục Quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Quyết định 4321/QĐ-UBND ngày 15/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định thực hiện một số chính sách hỗ trợ trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 6488/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; Dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-PGDĐT ngày 03/01/2025 của Phòng Giáo dục và đào tạo thành phố Uông Bí về việc giao Dự toán Thu - Chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2494/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí về việc phê duyệt danh sách các đối tượng đang theo học tại các cơ sở giáo dục được hưởng chế độ chính sách hỗ trợ Chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ; Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh Học kỳ II năm học 2024- 2025;

Căn cứ Quyết định số 92/QĐ-THTP ngày 21/3/2025 về việc thành lập Tổ thẩm định hồ sơ các đối tượng đang theo học tại các cơ sở giáo dục được hưởng chính sách hỗ trợ chi phí học tập Học kỳ II năm học 2024 – 2025.

Căn cứ quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025 của trường Tiểu học Trần Phú.

Xét đề nghị của bộ phận kế toán .

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai chế độ chính sách đối với người thuộc diện được hưởng chính sách hỗ trợ CPHT học kỳ II năm học 2024-2025 của trường TH Trần Phú.

Điều 2. Thời gian công khai: 90 ngày, kể từ ngày 27/5/2025 đến hết ngày 27/8/2025.

Điều 3. Các ông (bà) trong Ban giám hiệu, kế toán, các tổ chuyên môn và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên căn cứ Quyết định thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Bảng tin nhà trường;
- Cổng TTĐT nhà trường;
- Như Điều 3 (thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Trung Dũng

Uông Bí, ngày 27 tháng 5 năm 2025

BIÊN BẢN
Về việc niêm yết công khai thực hiện chế độ chính sách hỗ trợ Chi phí học tập
Học kỳ II năm học 2024 - 2025

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính và Bộ Lao động thương binh xã hội Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính Phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục Quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Quyết định 4321/QĐ-UBND ngày 15/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định thực hiện một số chính sách hỗ trợ trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 6488/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; Dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-PGDĐT ngày 03/01/2025 của Phòng Giáo dục và đào tạo thành phố Uông Bí về việc giao Dự toán Thu - Chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2494/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí về việc phê duyệt danh sách các đối tượng đang theo học tại các cơ sở giáo dục được hưởng chế độ chính sách hỗ trợ Chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ; Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh Học kỳ II năm học 2024- 2025;

Căn cứ Quyết định số 92/QĐ-THTP ngày 21/3/2025 về việc thành lập Tổ thẩm định hồ sơ các đối tượng đang theo học tại các cơ sở giáo dục được hưởng chính sách hỗ trợ chi phí học tập Học kỳ II năm học 2024 – 2025.

Căn cứ Quyết định số 186/QĐ-THTP ngày 26/5/2025 về việc công khai thực hiện chế độ chính sách hỗ trợ Chi phí học tập Học kỳ II năm học 2024 - 2025.

Hôm nay, vào hồi 8h00' ngày 27/5/2025, trường Tiểu học Trần Phú

1. Thành phần:

- Toàn bộ CB - GV - NV nhà trường: 45/45 đ/c; vắng 0
- Chủ trì: Đ/c: Nguyễn Trung Dũng - Chức vụ: Hiệu trưởng
- Đại diện Công đoàn: Đ/c: Đỗ T. Thanh Hòa - Chức vụ: PHT - CT công đoàn
- Đ/c Nguyễn Hữu Dũng - Chức vụ: Phó Hiệu trưởng
- Đại diện tài chính: Đ/c: Nguyễn Thị Hạnh - Chức vụ: Kế toán
- Người ghi biên bản: Đ/c: Lê Thị Nhung - Chức vụ: Trưởng Ban TTND

2. Nội dung:

2.1. Tiến hành niêm yết công khai thực hiện chế độ chính sách về hỗ trợ chi phí học tập, của đối tượng thuộc diện được hưởng chế độ chính sách hỗ trợ CPHT học kỳ II năm học 2024 - 2025 (theo biểu đính kèm)

2.2. Thời gian niêm yết: 90 ngày, kể từ ngày 27/5/2025 đến hết ngày 27/8/2025.

2.3. Địa điểm niêm yết: Tại bảng Thông báo của trường Tiểu học Trần Phú, phường Vàng Danh, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

3. Trong thời gian niêm yết, nếu tổ chức, cá nhân nào có ý kiến về nội dung công khai thực hiện chế độ chính sách đối với người thuộc diện được hưởng chính sách hỗ trợ CPHT kỳ II năm học 2024 - 2025 của trường Tiểu học Trần Phú, đề nghị gửi kiến nghị về trường (qua đ/c Lê Thị Nhung - Chức vụ: Giáo viên, Trưởng ban TTND – SĐT: 0774225899) để tổng hợp, báo cáo và giải quyết theo quy định.

Đề nghị bộ phận Bảo vệ của trường thực hiện việc bảo đảm an toàn bản công khai trên từ khi niêm yết đến khi kết thúc niêm yết.

Việc tiến hành niêm yết công khai được kết thúc vào hồi 8h20' ngày cùng ngày.

Biên bản được lập thành 02 (hai) bản, 01 bản niêm yết công khai; 01 bản để lưu hồ sơ tại bộ phận kế toán/.

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

KẾ TOÁN

ĐẠI DIỆN CÔNG ĐOÀN
CHỦ TỊCH

CHỦ TRÌ
HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Nhung



Nguyễn Thị Hạnh



Đỗ Thị Thanh Hòa



Nguyễn Trung Dũng



Người ký: Đinh Tiến Quân
Ngày ký: 19/05/2025 15:14:17
Chức danh: Trưởng phòng
Đơn vị: Phòng Giao dịch số 8 -
Kho bạc Nhà nước Khu vực III
Nội dung: Đã hoàn thành thanh
toán

Mẫu số 16a1
Ký hiệu C2-02a/NS
Số: 85/ 250519_1067400_2812020
Năm NS: 2025

GIẤY RÚT DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Thực chi ☐ Tạm ứng ☒ Chuyển khoản ☐
Tiền mặt tại KB ☐
Tiền mặt tại NH ☒

Đơn vị rút dự toán: Trường tiểu học Trần Phú

Tài khoản: 9527.3.1067400

Tại KBNN: Phòng Giao dịch số 8 - Kho bạc Nhà nước Khu vực III

Tên CTMT, DA:

Mã CTMT, DA:

Số CKC, HĐK:

Số CKC, HĐTH:

Nội dung thanh toán	Mã NDKT	Mã chương	Mã ngành KT	Mã nguồn NSNN	Số tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Rút tạm ứng hỗ trợ chi phí học tập kỳ II năm học 2024-2025; Quyết định số 2494/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2025	6157	622	072	12	4.200.000
Tổng cộng					4.200.000

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Bốn triệu hai trăm nghìn đồng chẵn./.

Đơn vị nhận tiền:

Địa chỉ:

Tài khoản:

Hoặc người nhận tiền: Vũ Thùy Duyên

Số CMND: 022188002953 Cấp ngày: 15/11/2021

Tại KBNN (NH):

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

PHẦN KBNN GHI

Nợ TK:
Có TK:
Nợ TK:
Có TK:
Nợ TK:
Có TK:
Mã ĐBHC:

Ngày...tháng...năm ...

Người nhận tiền

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 19 tháng 05 năm 2025

Kế toán trưởng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người ký: Nguyễn Thị Hạnh
Ngày ký: 19/05/2025 12:09:06
Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: Trường tiểu học Trần Phú

Nguyễn Thị Hạnh

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Người ký: Nguyễn Trung Dũng
Ngày ký: 19/05/2025 12:10:13
Chức danh: Chủ tài khoản
Đơn vị: Trường tiểu học Trần Phú

Nguyễn Trung Dũng

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày 19 tháng 05 năm 2025

Thủ quỹ

Kế toán

Kế toán trưởng

Người ký: Đinh Tiến Quân
Ngày ký: 19/05/2025 14:23:25
Chức danh: Trưởng phòng
Đơn vị: Phòng Giao dịch số 8 - Kho
bạc Nhà nước Khu vực III

Đinh Tiến Quân

Giám đốc

Người ký: Vũ Văn Sáu
Ngày ký: 19/05/2025 14:57:43
Chức danh: Giám đốc
Đơn vị: Phòng Giao dịch số 8 -
Kho bạc Nhà nước Khu vực III

Vũ Văn Sáu

Trường Tiểu học Trần Phú

DANH SÁCH HỒ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024 - 2025

Hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021; Nghị quyết 21/NQ-HĐND ngày 16/7/2021
(Kèm theo tờ trình số 95/TT-TTHTP ngày 24/3/2025 của trường Tiểu học Trần Phú)

TT	Họ và tên học sinh	Năm sinh	Lớp	Đối tượng hưởng chính sách		Số tiền hỗ trợ/ tháng	Số tháng được hỗ trợ	Tổng tiền được hỗ trợ	Thuộc đối tượng	Ký nhận
				Theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP	Theo Nghị quyết 21/NQ-HĐND ngày 16/7/2021					
1	Phạm Lương Nhật Minh	2018	1A2	Điều 18, khoản 2		150.000	3	450.000	KT thân kinh nhẹ	Lương Thị Hằng Nhung
2	Trần Kim Ngân	2017	1A3	Điều 18, khoản 2		150.000	5	750.000	KT thân kinh nhẹ	Phước Hoàng Thị Phước
3	Phạm Tân Tuệ	2017	2A3	Điều 18, khoản 2		150.000	5	750.000	KT trí tuệ nặng	Hà Trần Thị Hà
4	Nguyễn Trung Anh	2017	2A4		Điều 2, khoản 1, điểm c	150.000	5	750.000	Ung thư máu	Sara No's Anh Nguyễn Thị Kiều
5	Vũ Minh Khang	2017	2A5	Điều 18, khoản 2		150.000	5	750.000	KT trí tuệ nặng	Loạt Nguyễn Thị Loan
6	Vương Bích Ngọc	2016	3A5	Điều 18, khoản 2		150.000	5	750.000	KT trí tuệ nhẹ	Nguyễn Thị Thảo
	Tổng cộng			05 học sinh	01 học sinh			4.200.000		

Danh sách ấn định có 06 học sinh./.

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Signature)

Nguyễn Thị Hạnh

Ngày 26 tháng 5 năm 2025

TRƯỜNG TIỂU HỌC TRẦN PHÚ



Nguyễn Trung Dũng